

QUỐC HỘI
Số: Không số

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 1994

LUẬT

Khuyến khích đầu tư trong nước

Để huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn vốn, tài nguyên, lao động và các tiềm năng khác của đất nước nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội, vì sự nghiệp dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh ;

Căn cứ vào Điều 84 của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 ;

Luật này quy định về khuyến khích đầu tư trong nước.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1

Nhà nước bảo hộ và khuyến khích tổ chức, công dân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài cư trú lâu dài ở Việt Nam đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội trên lãnh thổ Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Chính phủ quy định cụ thể việc đầu tư của người Việt Nam định cư ở nước ngoài và của người nước ngoài cư trú lâu dài ở Việt Nam.

Điều 2

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- "Đầu tư trong nước" là việc bỏ vốn vào sản xuất, kinh doanh tại Việt Nam của tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 1 của Luật này.
- "Chủ đầu tư" là tổ chức hoặc cá nhân quy định tại Điều 1 của Luật này trực tiếp bỏ vốn để thực hiện đầu tư quy định tại Điều 4 của Luật này.

Điều 3

Vốn đầu tư là tiền Việt Nam; ngoại tệ chuyển đổi được; vàng, bạc, đá quý; chứng khoán chuyển nhượng được; nhà xưởng, công trình xây dựng, thiết bị, máy móc, các phương tiện sản xuất khác hoặc giá trị quyền sử dụng đất, quyền sử hữu công nghiệp được sử dụng để đầu tư tại Việt Nam.

Điều 4

Đầu tư được áp dụng theo Luật này bao gồm:

- 1- Đầu tư thành lập cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc mọi thành phần kinh tế;
- 2- Đầu tư mở rộng quy mô, nâng cao năng lực sản xuất, nghiên cứu phát triển và đổi mới công nghệ của các cơ sở sản xuất, kinh doanh hiện có;
- 3- Mua cổ phần của các doanh nghiệp, góp vốn vào các doanh nghiệp, kể cả doanh nghiệp Nhà nước được phép đa dạng hóa hình thức sở hữu.

CHƯƠNG II

BẢO ĐẢM VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ

Điều 5

Nhà nước công nhận và bảo hộ quyền sở hữu tài sản, vốn đầu tư, lợi nhuận, các quyền và lợi ích hợp pháp khác của chủ đầu tư.

Điều 6

Tài sản, vốn đầu tư và lợi nhuận hợp pháp của chủ đầu tư không bị quốc hữu hoá.

Trong trường hợp thật cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh và vì lợi ích quốc gia, Nhà nước quyết định trưng mua hoặc trưng dụng tài sản của chủ đầu tư, thì chủ đầu tư được thanh toán hoặc bồi thường theo thời giá thị trường và được tạo điều kiện thuận lợi để đầu tư vào lĩnh vực, địa bàn thích hợp.

Điều 7

Nhà nước thực hiện các biện pháp sau đây nhằm hỗ trợ các hoạt động đầu tư trong nước:

- 1- Giao đất hoặc cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
- 2- Xây dựng kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp để cho thuê làm mặt bằng xây dựng cơ sở sản xuất, kinh doanh;
- 3- Lập và khuyến khích các quỹ hỗ trợ đầu tư để cho vay đầu tư trung hạn và dài hạn. Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của các quỹ hỗ trợ đầu tư;

- 4- Góp vốn thông qua các quỹ hỗ trợ đầu tư, ngân hàng thương mại, công ty tài chính vào các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc các thành phần kinh tế trên cơ sở cùng có lợi;
- 5- Quy định việc bảo lãnh tín dụng đầu tư của các ngân hàng, tổ chức tín dụng và công ty tài chính;
- 6- Hỗ trợ việc tổ chức thực hiện các chương trình, dịch vụ khuyến khích đầu tư, gồm:
- a) Tư vấn quản lý và kinh doanh;
 - b) Tư vấn pháp lý;
 - c) Tổ chức dạy nghề và đào tạo cán bộ kỹ thuật;
 - d) Đào tạo và nâng cao kiến thức quản lý;
 - đ) Cung cấp thông tin kinh tế;
- 7- Phổ biến và chuyển giao công nghệ, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư được sử dụng với mức phí ưu đãi các công nghệ mới tạo ra bởi vốn ngân sách Nhà nước.

Điều 8

Chủ đầu tư được thuê chuyên gia là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc cho dự án đầu tư trong nước. Trình tự và thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh được áp dụng như quy định về xuất cảnh, nhập cảnh đối với người nước ngoài làm việc trong các xí nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Chuyên gia là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc cho dự án đầu tư trong nước, sau khi nộp thuế thu nhập theo quy định của pháp luật Việt Nam, được chuyển ra nước ngoài phần thu nhập của mình theo chế độ quản lý ngoại hối của Nhà nước Việt Nam.

CHƯƠNG III

ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ

Điều 9

Các dự án đầu tư sau đây được ưu đãi:

- 1- Đầu tư vào các lĩnh vực:
- a) Trồng rừng, trồng cây lâu năm trên đất chưa sử dụng, đất trống, đồi núi trọc ; nuôi trồng thủy sản ở các vùng nước chưa được khai thác; đánh bắt hải sản ở vùng biển xa bờ;

- b) Xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật; phát triển vận tải công cộng đô thị; phát triển sự nghiệp giáo dục, đào tạo, y tế, văn hoá dân tộc; nghiên cứu khoa học, công nghệ;
- c) Chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản; các dịch vụ kỹ thuật trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp;
- d) Sản xuất hàng xuất khẩu;
- đ) Các ngành công nghiệp cần ưu tiên trong từng thời kỳ phát triển kinh tế - xã hội; các ngành, nghề truyền thống ;

2- Đầu tư ở các vùng dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo và các vùng khó khăn khác;

3- Đầu tư thành lập cơ sở sản xuất sử dụng công nghệ hiện đại, cơ sở sản xuất sử dụng nhiều lao động.

Chính phủ quy định danh mục ngành, nghề của từng lĩnh vực, phạm vi các vùng, tiêu chuẩn về công nghệ và quy mô sử dụng lao động được hưởng ưu đãi đầu tư, theo quy hoạch và định hướng phát triển của Nhà nước.

Điều 10

Ngoài chế độ ưu đãi được quy định trong các luật, pháp lệnh về thuế hiện hành, các dự án đầu tư quy định tại Điều 9 của Luật này được hưởng thêm các ưu đãi về thuế như sau:

- 1- Cơ sở sản xuất, kinh doanh mới thành lập được giảm 50% (năm mươi phần trăm) thuế lợi tức thêm từ một đến hai năm ; riêng đầu tư vào vùng dân tộc thiểu số, miền núi, hải đảo và các vùng khó khăn khác, được miễn thuế lợi tức thêm từ một đến hai năm, giảm 50% (năm mươi phần trăm) thuế lợi tức thêm từ một đến năm năm và giảm 50% (năm mươi phần trăm) thuế doanh thu thêm từ một đến hai năm;
- 2- Cơ sở sản xuất, kinh doanh bổ thêm vốn đầu tư hoặc sử dụng lợi nhuận còn lại để tái đầu tư mở rộng quy mô, nâng cao năng lực sản xuất, đổi mới công nghệ được miễn thuế lợi tức cho phần lợi nhuận tăng thêm của năm tiếp theo do phần đầu tư mới này mang lại;
- 3- Các dự án đầu tư cần đặc biệt khuyến khích được Chính phủ cho phép miễn thuế nhập khẩu đối với thiết bị, máy móc, phụ tùng mà chủ đầu tư trực tiếp hoặc uỷ thác nhập khẩu để xây dựng cơ sở sản xuất. Trong trường hợp sử dụng sai mục đích thiết bị, máy móc, phụ tùng được miễn thuế nhập khẩu, thì chủ đầu tư phải truy nộp số thuế nhập khẩu đã được miễn và bị xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;